

LUYỆN TẬP

Bài 1: KÉO THẢ

3. Quan sát hình ảnh dưới đây và cho biết các sinh vật sau thuộc giới nào?



GIỚI KHỐI SINH	GIỚI NGUYÊN SINH	GIỚI NẤM	GIỚI THỰC VẬT	GIỚI ĐỘNG VẬT

Bài 2: VIẾT CÂU TRẢ LỜI VÀO Ô TƯƠNG ỨNG



Nêu cách gọi tên khoa học của một số loài sau đây, biết:

Tên phổ thông	Tên chi/ giống	Tên loài
Con người	<i>Homo</i>	<i>sapiens</i>
Chim bồ câu	<i>Columba</i>	<i>livia</i>
Cây ngọc lan trắng	<i>Magnolia</i>	<i>alba</i>
Cây ngô	<i>Zea</i>	<i>mays</i>

CON NGƯỜI

CHIM BỒ CÂU

CÂY NGỌC LAN TRẮNG

CÂY NGÔ

Bài 3: Hoàn thành bảng bằng cách kể tên các sinh vật ở môi trường sống tương ứng

Môi trường sống	Tên sinh vật	Mức độ đa dạng số lượng loài
Rừng nhiệt đới		CAO
Sa mạc		THẤP
Bắc cực		THẤP

Bài 4: Chọn câu trả lời đúng:

1. Thế giới sinh vật được phân loại thành các bậc phân loại từ lớn đến nhỏ theo trật tự:

- A. loài – chi – họ – bộ – lớp – ngành – giới.
- B. loài – họ – chi – bộ – lớp – ngành – giới.
- C. giới – ngành – bộ – lớp – họ – chi – loài.
- D. giới – họ – lớp – ngành – họ – chi – loài.

2.

Cho đến nay, ước tính trên Trái đất có khoảng bao nhiêu loài?

7 triệu loài

A

10 triệu loài

C

8 triệu loài

B

Chưa xác định được

D

3.

Môi trường sa mạc – nơi có khí hậu khô, nóng có sự đa dạng về số lượng loài như thế nào?

Cao

A

Cao nhất

C

Thấp nhất

B

Thấp nhất

D

Bài 5: Hoàn thành khoá lưỡng phân bằng cách kéo các ô chữ vào chỗ tương ứng

<u>Lá không xẻ thùy</u>	<u>Có nhiều lá con xếp dọc 2 bên cuống lá</u>	<u>Lá xẻ thùy hoặc có lá con</u>
<u>Mép lá có nhiều răng cưa</u>	<u>Các thùy xẻ sâu</u>	<u>Mép lá nhẵn</u>

